

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HSPT

Ngày: 24/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Minh.

Ông Ngô Xuân Hải.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Viết Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 128/2017/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Lê Quang Nam do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 178/2017/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Quang N, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn Văn Phong, xã Châu Phong, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Lê Quang Đ và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết).

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư.

Có vợ là Mai Thị Hoài T, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 04 tiền án.

- Ngày 19/10/1996, bị TAND huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt N 12 tháng tù về tội “Cuồng đoạt tài sản của công dân” và 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Buộc N chấp hành chung cho cả hai tội là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng.

- Ngày 26/8/1999, bị TAND huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, chuyển 24 tháng tù cho hưởng án treo của bản án ngày 19/10/1996 thành án giam, tổng hợp hình phạt buộc Lê Quang N phải chấp hành hình phạt chung là 48 tháng tù. Ngày 12/5/2003 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 25/5/2004, bị TAND huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt N 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc Lê Quang N phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù. Ngày 02/5/2007, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 30/9/2008, bị TAND huyện Q, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 21/12/2014, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có 01 người bị hại là chị Vũ Thị T không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h30’ ngày 02/6/2017, Lê Quang N đi bộ một mình ra quán tạp hóa của chị Vũ Thị T ở cùng thôn và thấy cửa quán nhà chị T chỉ khép, không khóa và không có ai trông quán nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N mở cửa vào quán thì phát hiện thấy một hòm tôn để trên giá bị khóa, trên mặt hòm tôn có chìa khóa hòm. N lấy chiếc khóa mở hòm tôn thấy bên trong có tiền và thẻ cào điện thoại. N lấy tay bóc một số tiền và thẻ cào điện thoại đút vào trong người rồi đi ra ngoài. Khi đi đến chỗ vắng, N bỏ tiền ra kiểm đếm được số tiền là 2.300.000đ và 47 thẻ cào điện thoại có tổng giá trị là 3.320.000đ. Sau đó, N đã sử dụng số tiền này đi chơi và ăn tiêu hết 600.000đ. Buổi tối cùng ngày, N đến cơ quan công an đầu thú và giao nộp vật chứng. Vật chứng thu giữ được gồm có: 2.048.000đ tiền mặt và 47 thẻ cào điện thoại có tổng giá trị là 3.320.000đ.

Ngày 17/7/2017 Chị Vũ Thị T đã được cơ quan Công an trả lại toàn bộ tài sản.

Với nội dung như trên, bản án hình sự sơ thẩm số 178/2017/HSST ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Q đã tuyên xử bị cáo Lê Quang N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Quang N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/06/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/09/2017, bị cáo Lê Quang N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng nhưng mức hình phạt quá cao nên đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Xem xét lời khai của bị cáo N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Quang N đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Vũ Thị T với tổng giá trị tài sản bị cáo đã trộm là: 5.368.000đ. Bị cáo là người có nhiều tiền án trong năm 1996, 1999, 2004, lần xét xử gần nhất là ngày 30/9/2008 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tính nên lần phạm tội này bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX phúc thẩm thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, có 04 tiền án chưa được xóa án tính đến nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người

khó cải tạo giáo dục do vậy cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. HĐXX thấy mức án 36 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, do vậy cần bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của cấp sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Lê Quang N 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 02/6/2017.

Áp dụng Điều 243 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 27, PC81 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện Q;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Minh Tuyên